TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 258/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 29/7/2026
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Bà Ngô Thị Lắm.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Võ Thanh Nhàn;

2. Ông Đặng Văn Tâm.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Thảo, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Đoàn Thụy Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026, tại hai điểm cầu:

- Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11, tỉnh An Giang;

- Điểm cầu thành phần: Văn phòng ấp Long Hòa, xã Chợ Mới.

Tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 459/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2026 về việc "tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 259/2026/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Lê Thị Ý Nhi, sinh năm 1991; địa chỉ: số 468a, đường Nguyễn Huệ, ấp Thị 1, xã Chợ Mới, tỉnh An Giang; số căn cước công dân 0855920133 ngày 09/11/2023 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp; có mặt.

Bị đơn: Ông Lê Quang Đức, sinh năm 1992; địa chỉ: số 468a, đường Nguyễn Huệ, ấp Thị 1, xã Chợ Mới, tỉnh An Giang; số căn cước công dân 075090004299; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Lê Thị Ý Nhi trình bày:

Bà Nhi và ông Đức do tự tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2009, vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Chợ Mới vào ngày 2013. Trong thời gian chung sống, vợ chồng có sinh được 02 con chung tên Lê Quang Phát, sinh ngày 05/6/2013 và Lê Quang Thịnh, sinh ngày 18/6/2017. Hiện tại, các cháu đang sống cùng với ông Đức.

Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do ông Đức thường xuyên nhậu cùng bạn bè, có hành vi bạo lực gia đình, dùng lời lẽ xúc phạm bà nhiều lần, thường hay cãi nhau. Mâu thuẫn do vợ chồng tự dàn xếp, không trình báo với địa phương. Bà Nhi có khuyên nhiều lần nhưng ông Đức không thay đổi. Bà Nhi và ông Đức không còn sống chung từ tháng 03/2026 đến nay. Gia đình hai bên có tạo điều kiện hàn gắn tình cảm nhưng không được.

Nhận thấy tình cảm không còn nên bà Nhi yêu cầu ly hôn với ông Đức; đồng ý để ông Đức được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung, bà Nhi không cấp dưỡng nuôi con chung; không có tài sản chung và nợ chung.

Bị đơn ông Lê Quang Đức vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn bà Trần Lê Thị Ý Nhi cho rằng: Các con chung vẫn được ông Đức chăm sóc, nuôi dưỡng phát triển tốt về thể chất và tinh thần, được tạo điều kiện học tập tốt. Mặc khác, các cháu ở cùng với ông Đức và ông Đức vắng mặt tại địa phương nên bà không dẫn con chung đến Tòa án để Tòa án ghi nhận ý kiến theo văn bản tố tụng. Bà Nhi vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Đức, đồng ý để ông Đức được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung và không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để cung cấp thêm.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt nên hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Quang Đức là phù hợp với Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Trần Lê Thị Ý Nhi đối với ông Lê Quang Đức; ông Lê Quang Đức được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung tên Lê Quang Phát, sinh ngày 05/6/2013 và Lê Quang Thịnh, sinh ngày 18/6/2017, bà Trần Lê Thị Ý Nhi không phải cấp dưỡng nuôi dạy các con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết: Bà Trần Lê Thị Ý Nhi khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lê Quang Đức, ông Đức cư trú xã Chợ Mới. Xét, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 11 theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Lê Quang Đức đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Đức theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân:

Bà Trần Lê Thị Ý Nhi khai, bà Trần Lê Thị Ý Nhi và ông Lê Quang Đức do tự tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2009, vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Chợ Mới vào ngày 2013 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Lê Thị Ý Nhi và ông Lê Quang Đức là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Bà Trần Lê Thị Ý Nhi xác định, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do ông Đức thường xuyên nhậu cùng bạn bè, có hành vi bạo lực gia đình, dùng lời lẽ xúc phạm bà nhiều lần, thường hay cãi nhau. Bà Trần Lê Thị Ý Nhi và ông Lê Quang Đức không còn sống chung với nhau vào tháng 03/2026 đến nay. Gia đình hai bên có tạo điều kiện hàn gắn tình cảm nhưng không được.

Xét thấy, xuất phát từ mâu thuẫn trong thời gian chung sống, bà Trần Lê Thị Ý Nhi và ông Lê Quang Đức bất đồng quan điểm nên xảy ra cãi vã nhau, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không còn sống chung với nhau từ tháng 03/2026 đến nay, không tới lui thăm nhau. Gia đình hai bên đã tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Mặc khác, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng liên quan đến yêu cầu ly hôn của bà Trần Lê Thị Ý Nhi nhưng ông Đức không có ý kiến phản hồi. Cho nên, có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa bà Trần Lê Thị Ý Nhi và ông Lê Quang Đức là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Lê Thị Ý Nhi đối với ông Lê Quang Đức theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Bà Trần Lê Thị Ý Nhi xác định vợ chồng có hai con chung tên Lê Quang Phát, sinh ngày 05/6/2013 và Lê Quang Thịnh, sinh ngày 18/6/2017. Bà Nhi đồng ý để ông Đức được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung.

Xét thấy, các con chung hiện do ông Đức chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Đức vắng mặt tại nhà và vắng mặt tham gia tố tụng nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của con chung. Mặc khác, bà Trần Lê Thị Ý Nhi cũng đồng ý để ông Đức được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung. Do đó, để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các con chung được phát triển tốt về thể chất và tinh thần nên Hội đồng xét xử giao con

chung cho ông Đức tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do ông Lê Quang Đức không yêu cầu bà Trần Lê Thị Ý Nhi cấp dưỡng nuôi dạy con nên không đề cập giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Lê Thị Ý Nhi xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không đề cập xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Trần Lê Thị Ý Nhi phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Ông Lê Quang Đức không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 144, 147, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Lê Thị Ý Nhi.

1. Về hôn nhân: Bà Trần Lê Thị Ý Nhi được ly hôn với ông Lê Quang Đức.

2. Về con chung: Ông Lê Quang Đức được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung tên Lê Quang Phát, sinh ngày 05/6/2013 và Lê Quang Thịnh, sinh ngày 18/6/2017; bà Trần Lê Thị Ý Nhi không phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

Ông Lê Quang Đức cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bà Trần Lê Thị Ý Nhi trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về án phí sơ thẩm:

Bà Trần Lê Thị Ý Nhi phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm *300.000 (ba trăm nghìn) đồng* nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí *300.000 (ba trăm nghìn) đồng* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 307220 do Thi hành án dân sự Khu vực 11, tỉnh An Giang cấp ngày 20 tháng 5 năm 2026; bà Trần Lê Thị Ý Nhi đã nộp đủ án phí.

Ông Lê Quang Đức không phải chịu án phí.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bà Trần Lê Thị Ý Nhi có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Lê Quang Đức là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 11 (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Phòng THADS Khu vực 11 (1);
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Chợ Mới;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Lắm